TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GÒ CÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

- *Bản án số:***82***/2022/HNGĐ-ST*
- *Ngày 24 tháng 5 năm 2022*
- *V/v: "Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Bích Liễu.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Danh Hiếu
2. Ông Phạm Đăng Khoa

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Dương Hồng Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Trường Bảo Vy - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công - Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022 về: "*Ly hôn*". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2022/QĐXXST -HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kim O**, sinh năm 1977 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L H, xã L Ch, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang

- Bị đơn: Anh **Trần Văn L**, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L H, xã L Ch, thị xã G C, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN :

** Theo đơn xin ly hôn ngày 12/02/2022 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim O trình bày:* Chị và anh Trần Văn L tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Long Chánh năm 1996. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2020 phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh L có người phụ nữ khác bên ngoài, anh còn đánh đập chị nên chị không chịu nổi. Chị và anh L ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không có trao đổi hàn gắn tình cảm. Nay chị không còn tình cảm với anh L nên yêu cầu được ly hôn với anh L.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Trần Linh C, sinh ngày 07/3/1997; Trần Thị Ngọc Ch, sinh ngày 24/4/1998, đã trưởng thành; giao anh L nuôi cháu Trần Linh Kh, sinh ngày 08/8/2004, chị không cấp dưỡng.

- Về tài sản chung : Không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn anh Trần Văn L đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh L không đến dự phiên tòa cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến về việc chị O xin ly hôn với anh. Toà án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu trình tự, thủ tục tố tụng*:

+ Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý và xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Kim O có đơn đề nghị giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Trần Văn L địa chỉ ấp LH, xã L Ch, thị xã Gò Công, Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

Chị Nguyễn Thị Kim O có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Trần Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng anh vẫn vắng mặt không lý do, vì vậy căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị O và anh L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim O và anh Trần Văn L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Long Chánh cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 1996 là hôn nhân hợp pháp. Nay chị O yêu cầu ly hôn cần được xem xét giải quyết theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim O. Hội đồng xét xử xét thấy theo chị Oanh cho rằng nguyên nhân do anh L có người phụ nữ khác bên ngoài, anh còn đánh đập chị nên chị không chịu nổi. Chị và anh L ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng không có trao đổi hàn gắn tình cảm. Hơn nữa, khi chị O xin ly hôn, Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng

nhưng anh L không đến để trình bày ý kiến về việc chị O xin ly hôn, chứng tỏ anh L cũng không còn thiết tha hàn gắn tình cảm với chị O.

Xét thấy mâu thuẫn giữa hai bên đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị O được ly hôn với anh L là phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Trần Linh C, sinh ngày 07/3/1997; Trần Thị Ngọc Ch, sinh ngày 24/4/1998, đã trưởng thành. Chị O giao anh L nuôi cháu Trần Linh Kh, sinh ngày 08/8/2004, chị không cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Kh đang sống với anh L và theo lời khai của cháu Kh có nguyện vọng muốn sống chung với anh L và qua xác minh tại chính quyền địa phương cho biết anh L làm nông nghiệp có thu nhập ổn định đủ điều kiện nuôi con nên căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Trần Linh Kh cho anh L tiếp tục nuôi. Chị O không cấp dưỡng nuôi con do anh L không có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim O là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim O.**

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim O được ly hôn với anh Trần Văn L.

2. Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Trần Linh C, sinh ngày 07/3/1997; Trần Thị Ngọc Ch, sinh ngày 24/4/1998, đã trưởng thành.

Anh Trần Văn L được tiếp tục nuôi cháu Trần Linh Kh, sinh ngày 08/8/2004. Chị Nguyễn Thị Kim O không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh L không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Kim O được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim O phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006658 ngày 03/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Gò Công. Như vậy, chị Nguyễn Thị Kim O đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Kim O, anh Trần Văn L có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh TG;
- VKSND TXGC;
- CCTHADS TXGC;
- Các đương sự;
- UBND xã Long Chánh;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN THỊ BÍCH LIỄU